

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Văn Thị Ngọc M
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Mai Ánh Ngọc

Ngày 14 tháng 7 năm 2026, Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc theo hình thức trực tuyến: Điểm cầu trung tâm tại Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh, D B, phường G, Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần tại Cơ sở cai nghiện ma túy số A1, Thành phố Hồ Chí Minh, A Đặng Công Bình, xã X, Thành phố Hồ Chí Minh; hồ sơ thụ lý số 35/2026/TLST-BPHC ngày 03 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định mở phiên họp số 35/2026/QĐ-TA ngày 07 tháng 7 năm 2026, đối với:

Họ và tên: Đỗ Nguyễn Anh T, sinh ngày 23/10/1978; giới tính: Nam;
Số CCCD 079078005269 cấp ngày 26/12/2001;
Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 11/12;
Nghề nghiệp: Chạy xe công nghệ;
Hộ khẩu thường trú: 694/33/11 N, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh;
Nơi cư trú hiện nay: 694/33/11 N, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Con ông Đỗ Lê N (chết) và bà Nguyễn Thị Xuân L (chết); có vợ Phạm Thị Kim T1, sinh năm 1977 và hai con Đỗ Phạm Bảo N1, sinh năm 2016 và Đỗ Phạm Anh T2, sinh năm 2019.

(có mặt tại phiên họp, tại điểm cầu thành phần).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 19/11/2001, gia đình đưa đi cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm B đến ngày 19/5/2002 về địa phương;

- Ngày 07/5/2003 bị Công an phường N bắt về tội sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 11/8/2003 UBND Thành phố H ra quyết định số 8954/QĐ-VB đưa vào cơ sở cai nghiện 24 tháng đến ngày 12/01/2008 tái hòa nhập cộng đồng;

- Ngày 11/9/2009, gia đình đưa đi cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm C, Thành phố Hồ Chí Minh thời gian 06 tháng, cai nghiện 04 tháng về nhà;

- Ngày 18/4/2010 bị Công an P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh bắt tội sử dụng trái phép chất ma túy, bị xử phạt hành chính 350.000 đồng;

- Ngày 28/4/2010 bị Công an P1, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh test dương tính với ma túy;

- Ngày 28/10/2013, UBND quận P, Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số 1318/QĐ-UBND đưa vào cơ sở chữa bệnh 24 tháng tại Trường G và giải quyết việc làm số 3.

Có sự tham gia của:

1. *Cơ quan đề nghị:* Trưởng Công an phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. (Ông Lâm Văn H - Cán bộ Công an phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh là đại diện theo Giấy ủy quyền số 2703/GUQ-CAP ngày 13/7/2026 của Trưởng Công an phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh:* Ông Nguyễn Quốc Vinh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vào lúc 07 giờ 00 ngày 07/5/2026, Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét nghiệm nước tiểu đối với một số đối tượng hiện đang điều trị nghiện ma túy bằng thuốc thay thế tại Điểm y tế 4, Trạm y tế phường C, Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ 7 H, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện ông Đỗ Nguyễn Anh T có kết quả dương tính với ma túy dạng Methamphetamine.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 07/5/2026 của Công an phường C, Thành phố Hồ Chí Minh cho kết quả ông T dương tính với ma túy MET (Methamphetamine). Theo bản tường trình ngày 13/5/2026, ông T trình bày có sử dụng ma túy đá với hình thức hút, lần gần nhất sử dụng ngày 05/5/2026. Căn cứ Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 12/05/2026 của Trạm Y tế phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Ông T nghiện ma túy loại Methamphetamine.

Ngày 13/5/2026, Công an phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số 10/QĐ-TGN tạm giữ người theo thủ tục hành chính đối với ông T.

Ngày 15/5/2026, Công an phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số 1256/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T. Thời gian quản lý từ ngày 15/5/2026 tại Cơ sở cai nghiện ma túy số A1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 10/6/2026, Công an phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh có Thông báo số 2578/TB-CAP về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T.

Tại Văn bản số 2579/ĐN-CAP ngày 02/7/2026 của Công an phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thành phố H biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với ông T.

** Tại phiên họp:*

Đại diện Trưởng Công an phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thành phố H biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với ông T với thời hạn 36 tháng.

Người bị đề nghị ông T thừa nhận hành vi vi phạm pháp luật nêu trên và đồng ý với nội dung đề nghị của cơ quan đề nghị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý, giải quyết hồ sơ và tại phiên họp, Tòa án đã thực hiện đúng trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định pháp luật. Ông T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân xấu nên đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc, thời hạn 36 tháng.

XÉT THẤY:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Ngày 02/7/2026, Trưởng Công an phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh có Văn bản số 2579/ĐN-CAP đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với ông T.

Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2022, 2024 và 2025); Điều 3 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và Điều 1 Pháp lệnh số 02/2026/UBTVQH16 ngày 10/6/2026 (sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022), vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Ngày 10/5/2026, Công an phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh lập Biên bản vi phạm hành chính số 0014207/BB-VPHC do ông T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 14/7/2026, Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp xem xét, áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc; là còn thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2022, 2024 và 2025).

[3] Về nội dung đề nghị:

Xét đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với ông T và hồ sơ kèm theo của Trưởng Công an phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 103 và Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2022,

2024 và 2025); Điều 35 Luật Phòng, chống ma túy năm 2025 và Điều 100, khoản 1 Điều 101, Điều 102 Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy.

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 0014207/BB-VPHC ngày 10/5/2026 của Công an phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh: Ngày 07/5/2026 ông T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ Thông báo số 301/TYT ngày 07/5/2026 của Trạm Y tế phường C, Thành phố Hồ Chí Minh về chấm dứt điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với ông T từ ngày 07/5/2026 do có xét nghiệm dương tính với chất ma túy.

Căn cứ vào Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm Y tế phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 12/5/2026 xác định ông T nghiện ma túy. Loại ma túy: Chất dạng Methamphetamine.

Căn cứ vào lời trình bày của ông T tại Biên bản ghi lời khai ngày 10/5/2026, bảng tường trình ngày 13/5/2026 và tại phiên họp thể hiện ông T đã sử dụng trái phép ma túy.

Về tình trạng cư trú: Theo kết quả xác minh của Công an phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; ông T có nơi cư trú ổn định tại 694/33/11 N, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Do ông T không đồng ý cai nghiện ma túy tự nguyện nên ngày 15/5/2026 Công an phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh đã bàn giao ông T cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 1, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý tạm thời từ ngày 15/5/2026.

Do đó, có cơ sở xác định ông T là người nghiện ma túy, trên 18 tuổi, vi phạm pháp luật về điều trị, cai nghiện ma túy tự nguyện nên thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 95 và khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2022, 2024 và 2025); Điều 31, điểm b khoản 1 Điều 35 và Điều 54 Luật Phòng chống ma túy năm 2025.

Xét ông T có nhân thân xấu, từng có thời gian cai nghiện ma túy bắt buộc, đang trong thời gian điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại cơ sở điều trị Trạm y tế; bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy; nên cần thiết đưa đi cai nghiện bắt buộc một thời gian để chấm dứt việc sử dụng trái phép chất ma túy, phục hồi thể chất, tinh thần, nâng cao nhận thức và tạo điều kiện hòa nhập với cộng đồng, xã hội.

Do đó, căn cứ Điều 29 Luật Phòng chống ma túy năm 2025 áp dụng thời hạn cai nghiện ma túy bắt buộc đối với ông T là 36 tháng; đồng thời phù hợp với đề nghị của Trưởng Công an phường N, Thành phố Hồ Chí Minh và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên họp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 2; điểm d khoản 2 Điều 6; Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, khoản 2 Điều 105, Điều 103, Điều 104 và Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2022, 2024 và 2025);

Căn cứ vào Điều 29, điểm d khoản 1 Điều 31, Điều 35 và Điều 54 Luật Phòng chống ma túy năm 2025;

Căn cứ vào Điều 100, khoản 1 Điều 101, Điều 102 Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy;

Căn cứ vào Điều 3, Điều 21, Điều 23, Điều 31, Điều 32 và Điều 33 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2022;

Căn cứ vào Điều 1 Pháp lệnh số 02/2026/UBTVQH16 ngày 10/6/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với ông **Đỗ Nguyễn Anh T.**

Cơ sở tiếp nhận ban đầu: **Cơ sở cai nghiện ma túy số A1, Thành phố Hồ Chí Minh, A Đặng Công Bình, xã X, Thành phố Hồ Chí Minh.**

Cơ sở chấp hành thời gian cai nghiện bắt buộc: **Giao Công an Thành phố H** phân công cơ sở cai nghiện ma túy tiếp nhận và tổ chức thực hiện cai nghiện bắt buộc.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 36 (ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 15/5/2026.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Ông **Đỗ Nguyễn Tuấn A** có quyền khiếu nại; Trưởng **Công an phường Đ**, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: **Công an phường Đ**, Thành phố Hồ Chí Minh; **Cơ sở cai nghiện ma túy số A1, Thành phố Hồ Chí Minh** và Cơ sở cai nghiện ma túy công lập theo sự phân công của **Công an Thành phố H**.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND khu vực 5 - TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- PV06 - Công an TP.HCM;
- Công an phường Đức Nhuận, TP.HCM;
- UBND phường Đức Nhuận, TP.HCM;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 1, TP.HCM;
- Ông Đỗ Nguyễn Anh Tuấn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Văn Thị Ngọc Mỹ